

CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU CS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU CS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOBAL CS VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GCS VINA

2. Mã số doanh nghiệp: 0110377915

3. Ngày thành lập: 06/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, tổ 6, ngách 123, ngõ 52, phố Gia Quát, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 08688888698

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (không bao gồm đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa; Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn phụ gia thực phẩm; Bán buôn sản phẩm từ sâm và từ nấm linh chi (không hoạt động tại trụ sở).	4632
4.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu bia, nước ngọt, nước giải khát, nước tinh khiết, nước khoáng	4633
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn giấy, sản phẩm từ giấy; Bán buôn dao cạo râu, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh; Bán buôn xe đạp và các phụ tùng xe đạp; Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi (không bao gồm sản phẩm đồ chơi, trò chơi Nhà nước cấm); Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế (chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 54/2017/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược và thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn tại Thông tư số 03/2018/TT-BYT quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc)	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn trang thiết bị hàng hải, thiết bị báo động, phòng cháy chữa cháy, camera quan sát; Bán buôn máy móc, thiết bị thủy lực, khí nén; bơm dầu DO, FO, bơm công nghiệp, van công nghiệp; máy móc, thiết bị đo lường; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt, Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép, Bán buôn bột giấy, Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh (chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất	4669
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Dịch vụ đóng gói	8292

12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ dạy kèm (có gia sư); Các trung tâm dạy học có các khóa dành cho học sinh yếu kém; Dạy ngoại ngữ và kỹ năng đàm thoại; Dạy đọc nhanh; Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Đào tạo tin học; Đào tạo kỹ năng quản trị, phát triển thương hiệu; Đào tạo và huấn luyện thuyền viên	8559
13.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Hoạt động tư vấn du học	8560
14.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 02/2022/NĐ-CP hướng dẫn Luật Kinh doanh bất động sản)	6820
16.	Quảng cáo	7310
17.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
18.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác (không hoạt động tại trụ sở)	1391
19.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) (không hoạt động tại trụ sở)	1392
20.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
21.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú (không hoạt động tại trụ sở)	1420
22.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc (không hoạt động tại trụ sở)	1430
23.	In ấn	1811
24.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
25.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ những mặt hàng doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
26.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh Vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931

27.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
31.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
33.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (không bao gồm tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	7810
34.	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	7820
35.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động (trừ dịch vụ cho thuê lao động) - Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (chỉ hoạt động khi được Bộ Lao động và Thương binh xã hội cấp giấy phép và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	7830(Chính)
36.	Đại lý du lịch	7911
37.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành	7912
38.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
39.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ (chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP)	8010
40.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
41.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
42.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
43.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
44.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

45.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
46.	Xây dựng công trình điện	4221
47.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
48.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
49.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
50.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 54/2017/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược và thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2018/TT-BYT quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc)	4772
51.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	VŨ QUANG SÁNG	Việt Nam	1203 Ct1 Tầng 12, Ta Complex, 1 Pck, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.650.000.000	55,000	031084000414	
2	ĐẶNG ĐÌNH CHUYỀN	Việt Nam	Số 69 Trục Cát 2, Tổ 27, Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	1.350.000.000	45,000	031083022186	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ QUANG SÁNG** Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Tổng giám đốc*
Sinh ngày: *24/07/1984* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *031084000414*
Ngày cấp: *02/03/2022* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
Địa chỉ thường trú: *1203 Ct1 Tầng 12, Ta Complex, 1 Pck, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *CH1011 CT2A, CC Hà Nội Homeland, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*